

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2022/DS-ST

Ngày: 09-9-2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Mỹ Hương

2. Ông Trần Hùng Bích

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn X.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T – Giám đốc.

Địa chỉ: Tầng A, tầng B Tòa nhà C, số D, đường E, phường F, thành phố G, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Công ty Luật TNHH MTV D.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Minh T1.

Địa chỉ: Tầng G Tòa nhà H, số K, phường L, Quận M, thành phố Cần Thơ.

- Người được ủy quyền lại: Ông Trần Hữu Y.

Địa chỉ: Số N đường O, khu vực P, phường Q, quận R, thành phố Cần Thơ.
(Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Hồ Phong P, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số S, tổ T, khóm U, phường V, thành phố X, tỉnh An Giang.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/12/2018 ông Hồ Phong P xác lập hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (V) (Say đây gọi là: Công ty tài chính), số tiền vay là 52.750.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 01/01/2021, lãi suất 3,92%/tháng (47,65%/năm), thanh toán hàng tháng 3.431.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng. Sau khi nhận tiền vay ông P vi phạm nghĩa vụ của bên vay.

Ngày 30/3/202 Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (V) ký kết hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-X-21-0003 cho Công ty TNHH X (Sau đây gọi là: Công ty X), công ty X thực hiện việc khởi kiện yêu cầu ông P thanh toán vốn và lãi.

Quá trình vay, đến ngày 11/6/2022 ông P thanh toán được 07 lần với số tiền 20.924.000 đồng (vốn 16.738.378 đồng, lãi 4.140.622 đồng). Số tiền ông P còn nợ lại 61.391.019 đồng (Gốc 35.966.622 đồng, lãi 25.424.397 đồng). Công ty X yêu cầu ông P có trách nhiệm hoàn trả số tiền này. Đồng thời rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền ông P đã thanh toán sau khi Công ty tài chính đã khởi kiện đến Tòa án là 65.391.019 đồng – 61.391.019 đồng = 4.000.000 đồng.

Bị đơn ông Hồ Phong P vắng mặt trong quá trình tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án phù hợp quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, nghe lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa Công ty X và ông Hồ Phong P, ông P không đăng ký kinh doanh, ông P vay với mục đích tiêu dùng, đây là vụ án dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Ông Hồ Phong P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Tại phiên tòa, đại diện Công ty X rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 65.391.019 đồng – 61.391.019 đồng = 4.000.000 đồng. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút.

[1.4] Ông Y đại diện theo ủy quyền phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 29/12/2018 ông Hồ Phong P xác lập hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (V) (Say đây gọi là: Công ty tài chính), số tiền vay là 52.750.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 01/01/2021, lãi suất 3,92%/tháng (47,65%/năm), thanh toán hàng tháng 3.431.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng.

[2.2] Quá trình vay, đến ngày 11/6/2022 ông P thanh toán được 07 lần với số tiền 20.924.000 đồng (vốn 16.738.378 đồng, lãi 4.140.622 đồng). Số tiền còn nợ lại 61.391.019 đồng (Gốc 35.966.622 đồng, lãi 25.424.397 đồng).

[2.3] Hợp đồng vay được xác lập phù hợp quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Công ty Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V là tổ chức tín dụng phi ngân hàng theo khoản 4 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng, lãi suất giữa tổ chức tín dụng và khách hàng được thỏa thuận theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Ông P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ 61.391.019 đồng.

[2.4] Hợp đồng mua bán nợ giữa Công ty tài chính và Công ty X phù hợp với quy định pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của Công ty X là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Do đó, buộc ông P có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty X số tiền 61.391.019 đồng (Gốc 35.966.622 đồng, lãi 25.424.397 đồng).

[3] Về án phí sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của Công ty X được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí. Ông P có trách nhiệm nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273; Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự;
- Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn X.

[1.1] Buộc ông Hồ Phong P có trách nhiệm trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn X số tiền 61.391.019 đồng (Gốc 35.966.622 đồng, lãi 25.424.397 đồng).

[1.2] Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn X đã rút là 65.391.019 đồng – 61.391.019 đồng = 4.000.000 đồng.

[2] Về án phí sơ thẩm:

[2.1] Công ty trách nhiệm hữu hạn X được nhận lại 1.635.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001339 ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên

[2.2] Ông Hồ Phong P có trách nhiệm nộp 3.069.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo:

Ông Hồ Phong P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND – TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Quốc Việt

